

Số: 14/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2018 của Vụ Tổ chức cán bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 3069/QĐ-BTP ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tổ chức cán bộ;

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-BTP ngày 21 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-BTP ngày 10/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán Ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 02/01/2018 của Bộ Tư pháp về tổng kết công tác tư pháp năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2018;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2018 của Vụ Tổ chức cán bộ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thi hành);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG

Lê Thành Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2018

KẾ HOẠCH

Công tác năm 2018 của Vụ Tổ chức cán bộ

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 149/QĐ-BTP ngày 22 tháng 01 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả những nhiệm vụ chính trị của Vụ Tổ chức cán bộ năm 2018 theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ, tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật và phù hợp với định hướng về công tác tổ chức, cán bộ của Bộ, ngành Tư pháp.

2. Yêu cầu

2.1. Bám sát, cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, Ngành, đặc biệt là những nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao năm 2018 để thực hiện đạt hiệu quả.

2.2. Xác định rõ nhiệm vụ trọng điểm, trách nhiệm cá nhân, tiến độ, kết quả đầu ra để đầu tư nguồn lực phù hợp trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG

A. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Tiếp tục tham mưu với Lãnh đạo Bộ hoàn thiện thể chế, đề án, văn bản về kiện toàn tổ chức bộ máy, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, trong đó có những văn bản cần tập trung hoàn thành sớm như: dự thảo Thông tư thay thế thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV, bảo đảm sự phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Trung ương và địa phương; quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức ngành Tư pháp; quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc Bộ và Sở Tư pháp theo quy định và hướng dẫn chung của Chính phủ...

2. Tiếp tục tập trung nhân lực thực hiện Kế hoạch triển khai Nghị định số 96/2017/NĐ-CP quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cán bộ của Bộ Tư pháp, trong đó tập trung hướng dẫn việc kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động của các cơ quan tư pháp địa phương sau khi Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV được ban hành.

3. Triển khai mạnh mẽ việc kiện toàn tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ theo đúng quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Tổ chức triển khai đồng bộ Danh mục vị trí việc làm của Bộ Tư pháp đã được Bộ Nội vụ phê duyệt và Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021, Phương án phân bổ biên chế công chức hành chính giai đoạn 2017-2021 đã được Bộ phê duyệt. Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc triển khai Đề án vị trí việc làm của các đơn vị hành chính thuộc Bộ; Trình Bộ trưởng ban hành Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

4. Tiếp tục tham mưu kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp theo yêu cầu tăng cường chất lượng, tinh giản biên chế hành chính, hướng đến mục tiêu xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII và Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Trong đó, tập trung vào công tác đánh giá công chức, viên chức, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, toàn diện, công tâm và thực chất; lấy chất lượng, hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ làm cơ sở chính cho việc đánh giá công chức, viên chức.

5. Đẩy mạnh việc thực hiện luân chuyển cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý theo kế hoạch của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp. Thực hiện chủ trương luân chuyển cán bộ, công chức lãnh đạo trong quy hoạch cấp trưởng đã giữ chức vụ cấp phó 01 nhiệm kỳ; cán bộ, công chức cấp Trưởng của các đơn vị thuộc Bộ đã giữ chức vụ 02 nhiệm kỳ trở lên nhưng vẫn đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bổ nhiệm lại thì xem xét luân chuyển, bổ nhiệm vị trí mới, đơn vị mới. Thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với chức danh cán bộ trong cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo quy định. Thực hiện chủ trương biệt phái công chức, viên chức trong các đơn vị thuộc Bộ để tập trung thực hiện các nhiệm vụ lớn, cấp bách của Bộ, ngành. Có cơ chế thu hút các cán bộ có năng lực, kinh nghiệm công tác đã nghỉ hưu tham gia vào các công việc lớn của Bộ. Tập trung xử lý dứt điểm những đơn vị yếu kém và hạn chế về công tác cán bộ.

6. Chủ động nhận diện, đánh giá đúng tình hình, tổ chức, hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ (nhất là những đơn vị có hạn chế, yếu kém, có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ), kịp thời tham mưu thay thế những đồng chí lãnh đạo (nhất là người đứng đầu đơn vị) yếu kém về phẩm chất, năng lực, không hoàn thành nhiệm vụ và uy tín giảm sút.

7. Chú trọng công tác chính trị, đoàn kết nội bộ. Coi việc bảo vệ chính trị, đoàn kết nội bộ phải trên cơ sở nguyên tắc tổ chức và hoạt động của từng cơ quan, đơn vị. Lãnh đạo, người đứng đầu trong từng đơn vị phải nắm chắc và quản lý chặt chẽ công chức, viên chức, người lao động cả về phẩm chất chính trị và đạo đức lối sống. Kịp thời phát hiện những vấn đề chính trị, biểu hiện và mầm mống của việc mất đoàn kết nội bộ.

8. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác trong các đơn vị thuộc Bộ, đưa công tác này trở thành nền nếp, thường xuyên.

9. Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng, góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên chức Bộ Tư pháp chuyên nghiệp có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế. Tích cực hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổ chức thực hiện các Đề án, Kế hoạch, Quy hoạch đã được phê duyệt trong công tác đào tạo, bồi dưỡng. Đồng thời, tăng cường quản lý các cơ sở đào tạo luật thuộc Bộ Tư pháp phù hợp với định hướng phát triển đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo cán bộ pháp luật đáp ứng nhu cầu của xã hội.

10. Tiếp tục tham mưu cho Bộ những giải pháp mang tính tổng thể về tổ chức cán bộ của Ngành, trước mắt: (i) nhận diện chính xác tình hình tổ chức của từng địa phương, từng cơ quan để xác định chính xác nơi nào mạnh, nơi nào yếu, yếu ở khâu nào, bộ phận nào để có giải pháp phù hợp; (ii) tham mưu cho Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp ban hành Nghị quyết chuyên đề của Ban cán sự Đảng về công tác thi hành án dân sự giai đoạn 2018 – 2021; chú trọng, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của hệ thống thi hành án dân sự, trong đó không chỉ tập trung đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ mà còn đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý kế cận; chú trọng không chỉ quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý mà còn quy hoạch đội ngũ chấp hành viên, thẩm tra viên để ngày càng chủ động hơn về nguồn cán bộ.

B. Nhiệm vụ cụ thể

1. Công tác xây dựng văn bản, đề án

Tiếp tục tham mưu với Lãnh đạo Bộ trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế trên cơ sở những định hướng của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ về công tác tổ chức, cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng. Trong đó, tập trung hoàn thành các văn bản sau:

1.1. Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 giữa Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

1.2. Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 11/2010/TTLT-BTP-BNV giữa Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ hướng dẫn quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp và tổ chức thực hiện sau khi được ban hành.

1.3. Xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành tiêu chuẩn Giám đốc Sở Tư pháp trên cơ sở quy định của Nghị định của Chính phủ về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước và tổ chức thực hiện sau khi được ban hành.

1.4. Xây dựng Quyết định sửa đổi Quyết định số 1503/QĐ-BTP ngày 19/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế phân công, phân cấp quản lý công chức, viên chức và người lao động trong các đơn vị sự nghiệp của Bộ Tư pháp.

1.5. Xây dựng Quyết định sửa đổi Quyết định số 354/QĐ-BTP ngày 2/8/2002 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế đi thực tế của công chức cơ quan Bộ Tư pháp.

1.6. Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế quy định về quy hoạch cán bộ.

1.7. Xây dựng Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo cấp Vụ, cấp Phòng của Bộ Tư pháp, báo cáo Ban cán sự Đảng và Bộ trưởng xem xét, phê duyệt.

1.8. Xây dựng Đề án định hướng, giải pháp phát triển của các Trường Trung cấp Luật đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

2. Công tác tổ chức bộ máy, biên chế

2.1. Tiếp tục tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, ngành Tư pháp theo quy định của Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp; Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; nghiên cứu giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2021.

2.2. Triển khai mạnh mẽ việc kiện toàn tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ theo đúng quy hoạch Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp và Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp đã được Chính phủ phê duyệt. Tiếp tục tổ chức thực hiện Danh mục vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, trong đó, tập trung tham mưu, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động tại các đơn vị sự nghiệp.

2.3. Tổng kết tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 11/2010/TTLT-BTP-BNV hướng dẫn quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp làm cơ sở tham mưu với Lãnh đạo Bộ hoàn thiện cơ chế này tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

2.4. Tăng cường quản lý biên chế thông qua việc xây dựng các Kế hoạch, Quyết định phân bổ biên chế và theo dõi, cập nhật tình hình sử dụng biên chế ở các đơn vị thuộc Bộ theo đúng quy định; dừng việc giao bổ sung biên chế.

2.5. Tham mưu với Lãnh đạo Bộ đề nâng cao hiệu quả quản lý chuyên môn đối với các cơ quan tư pháp địa phương, trong đó, chú trọng hướng dẫn kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động của các cơ quan tư pháp địa phương theo đúng quy định của Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngay sau khi được ban hành; tham mưu bảo đảm chất lượng của hoạt động kiểm tra và tích cực trả lời kiến nghị của địa phương theo đúng thẩm quyền. Thường xuyên cập nhật, tổng hợp thông tin về tình hình tổ chức, cán bộ của các cơ quan tư pháp địa phương, công chức Tư pháp-Hộ tịch phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ.

2.6. Kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và việc thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp quản lý nhà nước đối với các cơ quan tư pháp địa phương.

2.7. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cơ quan đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc theo dõi, tổng hợp thông tin, báo cáo về hoạt động của hội, tổ chức phi Chính phủ thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

3. Công tác cán bộ

3.1. Thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh lãnh đạo thuộc Bộ theo quy định và yêu cầu công tác. Tổ chức thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, cấp Phòng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp theo Đề án đã được phê duyệt. Kịp thời tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo Bộ thay thế lãnh đạo yếu kém về phẩm chất, năng lực, không hoàn thành nhiệm vụ và uy tín giảm sút.

3.2. Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ bố trí lại đội ngũ công chức, viên chức theo cơ cấu tổ chức đã được sắp xếp theo tinh thần Nghị định số 96/2017/NĐ-CP của Chính phủ và vị trí việc làm đã được phê duyệt, gắn với đảm bảo lộ trình tinh giản biên chế đã được xác định. Trong năm 2018, giảm 1,7% biên chế công chức so với số giao năm 2015; giảm tối thiểu 2,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2015.

3.3. Thực hiện các thủ tục tiếp nhận công chức, tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển vào công tác tại Bộ Tư pháp năm 2018. Tổ chức tuyển dụng

công chức năm 2018 và theo dõi, hướng dẫn việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

3.4. Hoàn thành việc rà soát, bổ sung quy hoạch lãnh đạo, quản lý các cấp của Bộ giai đoạn 2017-2021 và xây dựng quy hoạch giai đoạn 2021-2026.

3.5. Thực hiện luân chuyển cán bộ, công chức trong quy hoạch theo Kế hoạch đã được Bộ phê duyệt; điều động, biệt phái công chức, viên chức theo yêu cầu công tác cán bộ và hoạt động của Bộ, Ngành.

3.6. Tổ chức, thực hiện thủ tục chọn, cử công chức, viên chức tham gia thi nâng ngạch công chức, thăng hạng/chuyển hạng viên chức đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với cơ cấu công chức, viên chức của Bộ Tư pháp.

3.7. Thực hiện thủ tục cử cán bộ đi công tác trong nước, nước ngoài hoặc tham gia vào các ban soạn thảo, tổ biên tập xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi thẩm quyền được giao.

3.8. Thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động kịp thời, đúng quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

3.9. Thực hiện công tác đánh giá công chức, viên chức; kê khai tài sản, thu nhập đúng quy định của pháp luật.

3.10. Quản lý, rà soát, cập nhật hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử đối với công chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử đối với các đơn vị thuộc Bộ được phân cấp quản lý hồ sơ viên chức; tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ công chức, viên chức và người lao động của Bộ Tư pháp.

3.11. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ của các đơn vị thuộc Bộ; tham gia thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác cán bộ.

3.12. Phối hợp với Tổng cục Thi hành án dân sự thực hiện công tác cán bộ thi hành án dân sự theo phân công, phân cấp của Bộ.

4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

4.1. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện các Đề án lớn của Chính phủ, bao gồm Đề án tổng thể "Xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật" và Đề án "Xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp".

4.2. Thực hiện nghiêm Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp gắn với việc tổ chức thực hiện hiệu quả các kế hoạch, quy hoạch về đào tạo, bồi dưỡng đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Bộ, ngành Tư pháp, bao gồm: (i) Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Tư pháp giai đoạn 2011-2020; (ii) Quy hoạch đào tạo, bồi

đưỡng đội ngũ công chức, viên chức trẻ có trình độ chuyên môn sâu của Bộ Tư pháp giai đoạn 2014 – 2020; (iii) Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp giai đoạn 2017 – 2020; (iv) Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức trẻ có trình độ chuyên môn sâu của Bộ Tư pháp giai đoạn 2018-2020 và (v) Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2018.

4.3. Tiếp tục theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án Ngoại ngữ quốc gia 2020 về “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020” của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.4. Chủ trì tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và nước ngoài năm 2018 theo thẩm quyền, đảm bảo tiến độ và yêu cầu chất lượng nội dung. Tiếp tục tham mưu với Lãnh đạo Bộ tăng cường hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng.

4.5. Tiếp tục tham mưu nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng thông qua hoạt động rà soát trình độ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học... để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đúng chức danh, theo vị trí việc làm và yêu cầu bồi dưỡng bắt buộc hàng năm; Đánh giá sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Tư pháp giai đoạn 2011-2020; Tổ chức tọa đàm về phương pháp nghiên cứu, học tập cho công chức, viên chức trẻ có trình độ chuyên môn sâu của Bộ Tư pháp; Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2019, đảm bảo đáp ứng đúng nhu cầu thực tiễn và yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

4.6. Tham mưu chọn, cử và quản lý công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quốc phòng - an ninh, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, kiến thức hội nhập quốc tế ở trong nước và nước ngoài. Phối hợp các cơ quan tiến hành xác nhận trình độ lý luận chính trị cho công chức, viên chức của các đơn vị thuộc Bộ.

4.7. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý đào tạo đối với các cơ sở đào tạo thuộc Bộ, trong đó chú trọng việc tham mưu định hướng sự phát triển của các cơ sở đào tạo luật; kiểm tra, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển sinh của các Trường Trung cấp Luật; phối hợp thẩm định, góp ý văn bản liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền.

4.8. Thực hiện đầy đủ công tác thống kê, báo cáo, góp ý về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của Bộ, ngành theo đúng thẩm quyền.

5. Giúp việc Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp

Tham mưu, giúp Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện Chương trình, kế hoạch công tác năm 2018 của Ban cán sự Đảng.

6. Nhiệm vụ thường trực Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp

6.1. Chủ động tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện Luật bình đẳng giới, các chương trình, kế hoạch, mục tiêu của quốc gia và của ngành Tư pháp về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

6.2. Tham mưu duy trì tốt nền nếp hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp; Tham mưu với Lãnh đạo Bộ thực hiện tốt vai trò thành viên Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam.

7. Nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên

7.1. Tham mưu, giúp Lãnh đạo Bộ Tư pháp triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ về công tác thanh niên; Tham mưu nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ đầu mối về công tác thanh niên của Bộ.

7.2. Chủ động hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chiến lược, kế hoạch phát triển thanh niên Bộ Tư pháp đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt. Tăng cường lồng ghép các mục tiêu phát triển thanh niên vào các chương trình, kế hoạch công tác chuyên môn ở từng đơn vị, đặc biệt là mục tiêu quốc gia về tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh niên.

8. Công tác tổng hợp, hành chính, hợp tác quốc tế, thi đua, khen thưởng

8.1. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo; nâng cao chất lượng công tác tổng hợp, tham mưu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Vụ. Tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Vụ Tổ chức cán bộ nhằm bảo đảm nguyên tắc tập trung, dân chủ trong công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

8.2. Đảm bảo triển khai đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính Vụ Tổ chức cán bộ được giao chủ trì trong năm 2018.

8.3. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Bộ Tư pháp, đảm bảo về tiến độ và thời hạn theo quy định. Chủ động, tích cực vận động, huy động nguồn lực của các tổ chức nước ngoài có nhiều kinh nghiệm hợp tác về tư pháp và pháp luật nhằm hỗ trợ quá trình triển khai các nhiệm vụ chính trị của Vụ.

8.4. Phát động và tổ chức thi đua nhằm xây dựng môi trường làm việc tích cực, lành mạnh, dân chủ và đoàn kết nội bộ. Thực hiện kịp thời, đầy đủ trách nhiệm thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành Tư pháp.

9. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến trách nhiệm của Bộ, ngành Tư pháp theo yêu cầu của Bộ Nội vụ và Ban Tổ chức Trung ương.

(Chi tiết nội dung Kế hoạch công tác năm 2018 của Vụ Tổ chức cán bộ thể hiện tại Phụ lục kèm theo).

III. GIẢI PHÁP

1. Chỉ đạo sát sao, kịp thời để đảm bảo hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì trong Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2018 của Chính phủ, Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của Bộ và theo sự phân công, chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.

2. Quán triệt, thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trọng tâm là thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 4 (Khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng”; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ của đơn vị. Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức tiêu cực, nhũng nhiễu, không chấp hành kỷ luật, kỷ cương.

4. Triệt để ứng dụng các phần mềm quản lý văn bản, chữ ký điện tử, quản lý hồ sơ công chức, viên chức nhằm hỗ trợ tích cực cho công tác chỉ đạo, điều hành tại đơn vị. Khuyến khích các công chức trong đơn vị có những sáng kiến, đề tài thiết thực phục vụ công tác quản lý cán bộ.

5. Chú trọng công tác chính trị, đoàn kết nội bộ. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Vụ Tổ chức cán bộ và Quyết định về việc phân công công tác của Lãnh đạo Vụ nhằm phát huy tối đa trí tuệ tập thể, đảm bảo dân chủ và tập trung trong chỉ đạo, điều hành. Kịp thời phát hiện những vấn đề chính trị, biểu hiện và mầm mống gây mất đoàn kết nội bộ, từ đó có giải pháp khắc phục hiệu quả.

6. Kiện toàn tổ chức, cán bộ của Vụ theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp để tổ chức thực hiện có hiệu quả từng nhiệm vụ trong Kế hoạch. Đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, quyết tâm, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ của công chức. Cụ thể hóa Kế hoạch này thành chương trình, nhiệm vụ cụ thể của các phòng, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm. Thường xuyên rà soát, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch. Kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, giải pháp cho phù hợp với tình hình thực tế.

7. Chú trọng công tác đào tạo kỹ năng, phát triển nguồn nhân lực về công tác cán bộ. Thực hiện cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực của đơn vị và người có trình độ năng lực về công tác tại đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức cán bộ chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả và đúng thời hạn theo kế hoạch công tác; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ xin ý kiến chỉ đạo khi có vấn đề phát sinh, vượt quá thẩm quyền.

2. Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ có trách nhiệm bố trí kinh phí đề đảm bảo thực hiện Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về ngân sách và phù hợp với tình hình thực tế.

3. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch là cơ sở để đánh giá kết quả công tác của Vụ, các tổ chức, cá nhân công tác tại Vụ, phục vụ cho việc đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng cuối năm.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh các nhiệm vụ mới, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ kịp thời tham mưu, báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp để chỉ đạo, giải quyết./.

Phụ lục

CHI TIẾT NỘI DUNG KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2018 CỦA VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 149/QĐ-BTP ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
1	Công tác xây dựng văn bản, đề án					
1	Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Nội vụ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố	Quý I-IV/2018	Thông tư	Ngân sách nhà nước (nguồn xây dựng văn bản QPPL)
2	Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư liên tịch 11/2010/TTLT-BTP-BNV hướng dẫn quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp do Bộ Tư pháp - Bộ Nội vụ ban hành	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Nội vụ	Quý I-IV/2018	Thông tư	Ngân sách nhà nước (nguồn xây dựng văn bản QPPL)
3	Xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành tiêu chuẩn Giám đốc Sở Tư pháp trên cơ sở quy định của Nghị định của Chính phủ về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Nội vụ	Quý I-IV/2018	Thông tư	Ngân sách nhà nước (nguồn xây dựng văn bản QPPL)
4	Xây dựng Quyết định sửa đổi Quyết định 1503/QĐ-BTP ngày 19/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế phân công, phân cấp quản lý công chức, viên chức và người lao động trong các đơn vị sự nghiệp của Bộ Tư pháp	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Quý II/2018	Quyết định	Ngân sách nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
5	Xây dựng Quyết định sửa đổi Quyết định số 354/QĐ-BTP ngày 2/8/2002 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế cử công chức đi thực tế tại địa phương của Bộ Tư pháp	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Quý II/2018	Quyết định	Ngân sách nhà nước
6	Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế quy định về quy hoạch cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Quý II/2018	Quyết định	Ngân sách nhà nước
7	Xây dựng Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo cấp Vụ, cấp Phòng của Bộ Tư pháp	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Quý I/2018	Đề án	Ngân sách nhà nước
8	Xây dựng Đề án định hướng, giải pháp phát triển của các Trường Trung cấp Luật đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các Bộ, ngành; các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo, Đề án	Ngân sách Nhà nước
9	Tham gia vào quá trình xây dựng, góp ý, thẩm định các văn bản, đề án khác theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ (Các Phòng chuyên môn theo sự phân công của lãnh đạo Vụ)	Các đơn vị có liên quan	Theo yêu cầu	Văn bản góp ý/ thẩm định	

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
II	Công tác tổ chức bộ máy, biên chế					
1	Về kiện toàn tổ chức bộ máy của Bộ Tư pháp					
1.1	Tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp theo quy định của Nghị định số 96/2017/NĐ-CP và tinh thần của Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19/ NQ-TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; nghiên cứu giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2021.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm 2018	Các Quyết định của Bộ trưởng	Ngân sách nhà nước
1.2	Xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực trên cơ sở Danh mục vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Tư pháp	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm 2018	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo	Ngân sách nhà nước
1.3	Triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp của Bộ Tư pháp.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Nội vụ, Bộ, ngành có liên quan	Quý I-III/2018	Báo cáo, Tọa đàm	Ngân sách nhà nước
1.4	Triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Nội vụ, Bộ, ngành có liên quan	Quý I-III/2018	Báo cáo, Tọa đàm	Ngân sách nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
1.5	Tổng kết tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 11/2010/TTLT-BTP-BNV hướng dẫn quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp: - Hướng dẫn các đơn vị tổng kết; - Xây dựng dự thảo Báo cáo; - Tổ chức 02 Hội thảo hoàn thiện báo cáo quy định về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Tư pháp	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Nội vụ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố, Bộ, ngành có liên quan	Quý I-III/2018	Hội nghị tổng kết, Báo cáo, Phiếu khảo sát	Ngân sách nhà nước
2	Công tác quản lý biên chế					
2.1	Trình Bộ trưởng Quyết định phân bổ biên chế năm 2018 của Bộ Tư pháp	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý I/2018	Quyết định	Ngân sách nhà nước
2.2	Xây dựng Kế hoạch biên chế năm 2019 của Bộ Tư pháp gửi Bộ Nội vụ	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 1-7/2018	Kế hoạch	Ngân sách nhà nước
2.3	Xây dựng Quyết định phê duyệt phương án phân bổ biên chế giai đoạn 2018 - 2021 của các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 1-10/2018	Quyết định	Ngân sách nhà nước
2.4	Tổ chức theo dõi, cập nhật thông tin, báo cáo về tình hình biên chế ở các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm 2018	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo	Ngân sách nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
3	Công tác quản lý, theo dõi tình hình tổ chức cán bộ các cơ quan tư pháp địa phương					
3.1	Triển khai thực hiện Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV sau khi được ban hành	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Quý IV/2018	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo	Ngân sách nhà nước
3.2	Kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và việc thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp quản lý nhà nước đối với các cơ quan tư pháp địa phương	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Tháng 3-11/2018	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo kiểm tra	Ngân sách nhà nước
3.3	Rà soát, thống kê tình hình đội ngũ cán bộ Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, cán bộ Tư pháp - Hộ tịch cấp xã năm 2017	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Tháng 9-12/2018	Biểu rà soát, Báo cáo rà soát	Ngân sách nhà nước
3.4	Trả lời kiến nghị và báo cáo tình hình tổ chức cán bộ của các cơ quan tư pháp địa phương phục vụ yêu cầu lãnh đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo Vụ.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Công việc thường xuyên	Công văn	Ngân sách nhà nước
3.5	Phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình tổ chức, cán bộ của tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, địa phương.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Vụ Các vấn đề chung về XDPL, Các Bộ, ngành, địa phương	Công việc thường xuyên	Công văn, Báo cáo	Ngân sách nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
4	Công tác quản lý hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trong phạm vi thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp					
	Triển khai các nhiệm vụ làm đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ trong việc theo dõi hoạt động của hội, tổ chức phi Chính phủ thuộc phạm vi quản lý của Bộ; sơ kết, đánh giá và báo cáo theo yêu cầu của Bộ Nội vụ.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng TCBM)	Các đơn vị thuộc Bộ, hội, tổ chức phi Chính phủ	Nhiệm vụ thường xuyên	Công văn, Báo cáo	Ngân sách nhà nước
III	Công tác cán bộ					
1	Thực hiện các nhiệm vụ về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo cấp Vụ, Lãnh đạo cấp Phòng theo quy định và yêu cầu công tác.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Thường xuyên/đến hạn	Báo cáo; Tờ trình; Quyết định	Ngân sách nhà nước
2	Tổ chức thi tuyển lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quý I-II/2018	Đề án; Quyết định	Ngân sách nhà nước
3	Đánh giá tình hình tổ chức, hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ, từ đó tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo Bộ thay thế lãnh đạo yếu kém về phẩm chất, năng lực, không hoàn thành nhiệm vụ và uy tín giám sát.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị, cá nhân liên quan	Thường xuyên	Hội thảo; Báo cáo	Ngân sách nhà nước
4	Bổ trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm của các đơn vị thuộc Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Thường xuyên	Các Quyết định	Ngân sách nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
5	Tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 của Bộ Tư pháp; Đôn đốc thực hiện Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án tinh giản biên chế của các đơn vị thuộc Bộ; đảm bảo giảm 1,7% biên chế công chức so với số giao năm 2015, giảm tối thiểu 2,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2015.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ của Đề án	Báo cáo; Quyết định	Ngân sách nhà nước
6	Tổ chức kiểm tra, sát hạch đối với ứng viên tiếp nhận công chức, tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển vào công tác tại Bộ Tư pháp năm 2018	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quý I-III/2018		Ngân sách nhà nước
7	Tổ chức tuyển dụng công chức năm 2018	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quý I-II/2018		Ngân sách nhà nước
8	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban cán sự Đảng về rà soát, bổ sung quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp phòng giai đoạn 2017-2021 và xây dựng quy hoạch lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quý I/2018	Kế hoạch; quy hoạch	Ngân sách nhà nước
9	Tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương luân chuyển cán bộ, công chức lãnh đạo trong quy hoạch cấp Trưởng các đơn vị thuộc Bộ (cả cấp Vụ và cấp Phòng);	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị, cá nhân liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch; Quyết định	Ngân sách nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
10	Thực hiện công tác điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức theo kế hoạch và yêu cầu công tác. Thực hiện chủ trương biệt phái công chức, viên chức trong các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo kế hoạch và khi có yêu cầu	Quyết định	Ngân sách nhà nước
11	Tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức Bộ Tư pháp năm 2017 và chọn cử viên chức tham gia thi thăng hạng do Bộ, ngành khác tổ chức	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quý I/2018		Ngân sách nhà nước
12	Tổ chức thi nâng ngạch công chức Bộ Tư pháp năm 2016 - 2017 và chọn, cử công chức tham gia thi nâng ngạch do Bộ, ngành khác tổ chức	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quý I/2018		Ngân sách nhà nước
13	Thực hiện thủ tục cử cán bộ đi công tác trong nước, nước ngoài hoặc tham gia vào các ban soạn thảo, tổ biên tập xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Thường xuyên	Quyết định	Ngân sách nhà nước
14	Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động (nâng lương thường xuyên, trước thời hạn; hưu trí, nghỉ hưu, thôi việc, nghỉ không hưởng lương, nghỉ phép, bảo hiểm xã hội...)	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Thường xuyên	Quyết định	Ngân sách nhà nước
15	Thực hiện công tác đánh giá công chức, viên chức; kê khai tài sản, thu nhập.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị thuộc Bộ	Theo quy định	Báo cáo	Ngân sách nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
16	Quản lý, rà soát, cập nhật hồ sơ công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ trên phần mềm quản lý; tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức Bộ Tư pháp.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị thuộc Bộ	Theo quy định	Hồ sơ điện tử và hồ sơ giấy	Ngân sách nhà nước
17	Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm tra công vụ liên quan đến chức trách nhiệm vụ của đơn vị.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị thuộc Bộ	Theo kế hoạch	Báo cáo kiểm tra	Ngân sách nhà nước
18	Phối hợp tham mưu về công tác cán bộ đối với cơ quan Thi hành án dân sự.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Tổng Cục THADS	Thường xuyên	Văn bản	Ngân sách nhà nước
19	Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ; Tham gia thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác cán bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Thanh tra Bộ, các đơn vị thuộc Bộ	Theo kế hoạch và khi có khiếu nại, tố cáo	Kế hoạch; Báo cáo; Tờ trình	Ngân sách nhà nước
20	Thực hiện báo cáo, thống kê trong công tác tổ chức cán bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CTCB)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Thường xuyên	Báo cáo; dữ liệu thống kê	Ngân sách nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
IV	Công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ					
1	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện Đề án tổng thể "Xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật" (tại Quyết định số 549/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ).	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh, Cục Kế hoạch-Tài chính, Văn phòng Bộ	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước
2	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện Đề án "Xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp" (tại Quyết định số 2380/QĐ-TTg ngày 08/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ).	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Học viện Tư pháp, Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước
3	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện Kế hoạch thực hiện "Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Tư pháp giai đoạn 2011-2020" (tại Quyết định số 358/QĐ-BTP ngày 06/3/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước
4	Tiếp tục theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án Ngoại ngữ quốc gia 2020 về "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020" của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước
5	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp giai đoạn 2017 - 2020 (tại Quyết định số 161/QĐ-BTP ngày 08/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
6	Tiếp tục thực hiện Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức trẻ có trình độ chuyên môn sâu của Bộ Tư pháp giai đoạn 2014 - 2020 (tại Quyết định số 1340/QĐ-BTP ngày 09/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp), trong đó trọng tâm là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức trẻ có trình độ chuyên môn sâu của Bộ Tư pháp giai đoạn 2018-2020.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo, Quyết định, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
7	Triển khai thực hiện Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo, Quyết định, Kế hoạch, Danh sách	Ngân sách Nhà nước
8	Theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2018; tổ chức chủ trì các lớp đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và nước ngoài năm 2018 theo thẩm quyền.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo, Quyết định, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
9	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2019; tổ chức Hội thảo lấy ý kiến dự thảo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2019.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các Bộ, ngành và đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Quý IV/2018	Công văn, Báo cáo, Quyết định, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
10	Tổ chức Hội thảo sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Tư pháp giai đoạn 2011-2020	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Quý II/2018	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
11	Tổ chức Tọa đàm trao đổi thảo luận về những vấn đề chuyên môn và phương pháp nghiên cứu, học tập cho công chức, viên chức trẻ có trình độ chuyên môn sâu của Bộ Tư pháp.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Quý I/2018	Công văn, Báo cáo	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
12	Tham mưu chọn cử và quản lý công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quốc phòng - an ninh, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, kiến thức hội nhập quốc tế ở trong nước và nước ngoài.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các Bộ, ngành; các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch, Quyết định	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
13	Xây dựng các báo cáo liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ở trong và ngoài nước	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các Bộ, ngành; các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Báo cáo, Công văn, Danh sách	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
14	Rà soát trình độ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học... để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đúng chức danh, theo vị trí việc làm và yêu cầu bồi dưỡng bắt buộc hàng năm; phối hợp các cơ quan tiến hành xác nhận trình độ lý luận chính trị cho công chức, viên chức của các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các Bộ, ngành; các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn, Danh sách	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
15	Kiểm tra, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển sinh của các Trường Trung cấp Luật	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
16	Thực nhiệm các nhiệm vụ về hợp tác liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các Bộ, ngành; các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo, Quyết định	Ngân sách Nhà nước
17	Tham gia chủ trì hoặc phối hợp thẩm định, góp ý văn bản liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các Bộ, ngành; các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn	Ngân sách Nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
18	Tham mưu định hướng sự phát triển của Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện Tư pháp và 05 Trường Trung cấp Luật thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng ĐT, BDCB)	Các Bộ, ngành; các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2018	Công văn, Báo cáo	Ngân sách Nhà nước
V	Giúp việc Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp					
1	Tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp thực hiện chương trình công tác năm 2018 của Ban Cán sự Đảng.	Vụ Tổ chức cán bộ (Văn phòng giúp việc Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp)	Các đơn vị liên quan	Cả năm 2018	Nghị quyết; Biên bản; Thông báo kết luận; Kế hoạch; Báo cáo; Công văn	
VI	Thực hiện nhiệm vụ thường trực Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp					
1	Tham mưu với Lãnh đạo Bộ thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật bình đẳng giới; Chiến lược quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Thành viên Ban VSTBPN, Tổ giúp việc	Cả năm 2018	Công văn, Kế hoạch, Quyết định	
2	Xây dựng, trình Lãnh đạo Bộ ban hành Chương trình công tác năm 2018 của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Thành viên Ban VSTBPN, Tổ giúp việc	Quý I/2018	Quyết định	Ngân sách nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
3	Xây dựng, trình Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch hành động vì bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp năm 2018.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Thành viên Ban VSTBPN	Quý I/2018	Kế hoạch	NSNN/dự án
4	Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp thông tin, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch công tác của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Ngành; hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ các đơn vị thuộc Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Thành viên Ban VSTBPN	Thường xuyên	Công văn, Báo cáo	
5	Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo, thống kê số liệu tách biệt giới theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các đơn vị có liên quan	Theo định kỳ và khi có yêu cầu	Công văn, Báo cáo	Ngân sách nhà nước
VII Tham mưu quản lý nhà nước về công tác thanh niên của Bộ Tư pháp						
1	Xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên năm 2018.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Quý I/2018	Kế hoạch, Quyết định	Ngân sách nhà nước
2	Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ lồng ghép các mục tiêu phát triển thanh niên vào các chương trình, kế hoạch công tác chuyên môn ở từng đơn vị.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Thường xuyên		
3	Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ đầu mối về công tác thanh niên của Bộ, ngành Tư pháp.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Quý II-III/2018	Tài liệu/ Tập huấn	Ngân sách nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
4	Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và theo hướng dẫn, yêu cầu phối hợp của Bộ Nội vụ; Ủy ban quốc gia về thanh niên.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Văn phòng Đảng-Đoàn thể, Đoàn thanh niên Bộ Tư pháp, Các đơn vị thuộc Bộ	Theo yêu cầu	Báo cáo	
VIII	Công tác tổng hợp, hành chính, hợp tác quốc tế, thi đua, khen thưởng					
1	Công tác tổng hợp, hành chính					
1.1	Tổng hợp, xây dựng các báo cáo, kế hoạch công tác hàng tháng, quý, 6 tháng, năm của Vụ.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các phòng chuyên môn thuộc Vụ	Định kỳ tháng, quý	Công văn, Kế hoạch, Quyết định	
1.2	Thực hiện tổng hợp thông tin, báo cáo phục vụ họp giao ban lãnh đạo Vụ, giao ban Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Theo Quy chế làm việc của Vụ và yêu cầu của Lãnh đạo Bộ	Công văn, Báo cáo	
1.3	Tham gia góp ý vào các văn bản, đề án, kế hoạch, chương trình công tác theo Quy chế xây dựng Kế hoạch; Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại và theo yêu cầu phối hợp khác	Các phòng chuyên môn thuộc Vụ Tổ chức cán bộ theo phân công	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Theo yêu cầu	Công văn	

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
1.4	Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ theo Quy chế công tác văn thư, lưu trữ của Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Cả năm 2018		
1.5	Quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả cơ sở vật chất được giao theo quy định của pháp luật và của Bộ Tư pháp.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Theo hướng dẫn	Các giải pháp tiết kiệm cụ thể	
1.6	Thực hiện nghiêm Chi thị số 26/CT-TTg về tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong các cơ quan hành chính; Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Vụ.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Thường xuyên		
1.7	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; điều hành theo yêu cầu và hướng dẫn của Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Theo yêu cầu	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch, Quyết định	
1.8	Triển khai sử dụng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi nhiệm vụ Lãnh đạo Bộ giao	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Thường xuyên		
2	Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao chủ trì trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của Bộ Tư pháp.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Theo Kế hoạch cải cách hành chính	Các văn bản; đề án; hội nghị; báo cáo	
3	Công tác hợp tác quốc tế					

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
3.1	Thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Bộ Tư pháp, đảm bảo về tiến độ và thời hạn theo quy định.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC; Phòng CTCB (tùy từng nội dung))	Vụ Hợp tác quốc tế, các đơn vị liên quan	Căn cứ vào hoạt động cụ thể	Văn bản góp ý; báo cáo; đề xuất; Quyết định	
3.2	Chủ động, tích cực vận động, huy động nguồn lực của các tổ chức nước ngoài hỗ trợ việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Vụ; Triển khai hiệu quả các hoạt động hợp tác đã được phê duyệt	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Cả năm 2018	Lớp đào tạo, bồi dưỡng; văn bản; đề xuất	Dự án
4	Công tác thi đua, khen thưởng					
4.1	Xây dựng kế hoạch, tổ chức phát động thi đua năm 2018	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Tháng 1/2018	Văn bản	
4.2	Tổ chức các phong trào thi đua; Tổng kết, đánh giá, bình bầu danh hiệu thi đua theo đúng quy định	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các công chức thuộc Vụ	Cả năm	Theo yêu cầu	
4.3	Thực hiện đầy đủ, trách nhiệm vai trò thành viên Hội đồng Thi đua-Khen thưởng ngành Tư pháp	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng THHC)	Các phòng thuộc Vụ có liên quan	Theo yêu cầu	Theo yêu cầu	